

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 25

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D19X1-DN	D20X1-DN	D20CD1-DN	D20K1-DN	D21X1-DN	D21K1+D21K2-DN
HAI		1->3	08/1/24			A2-209 1-3		A2-208 1-4	A2-314 1-4
	Sáng			AT&MTLD(3)(Đ.Khoa)		KCNT(4)(C.Duy)	TTBCT(4)(Th.Quý)		
		4->5							
		6->7			A2-206 1-3		A2-314 1-4	A2-VT2 9-12	
	Chiều			TOCTC(3)(Đ.Khoa)		CDE.KTR(4)(Th.Quý)	TUD1.KTR(4)(H.Vũ)		
		8->9							
		10->12							
	Tối								
BA		1->3	09/1/24					A2-207 5-8	A2-314 5-8
	Sáng						NM(4)(N.Hào)	TTBCT(4)(Th.Quý)	
		4->5							
		6->7			A2-206 7-9		A2-314 5-8		13-16
	Chiều			KCNBTCTNT(3)(T.Anh)		CDE.KTR(4)(Th.Quý)	TUD1.KTR(4)(H.Vũ)		
		8->9							
		10->12							
	Tối								
TƯ		1->3	10/1/24			A2-207 4-6		A2-208 5-8	A2-314 9-12
	Sáng			AT&MTLD(3)(Đ.Khoa)		KCNT(4)(C.Duy)	TTBCT(4)(Th.Quý)		
		4->5							
		6->7			A2-209 4-6		A2-314 9-12		
	Chiều			TOCTC(3)(Đ.Khoa)		CDE.KTR(4)(Th.Quý)			
		8->9							
		10->12							
	Tối								
NĂM		1->3	11/1/24					A2-207 9-12	A2-314 13-16
	Sáng						NM(4)(N.Hào)	TTBCT(4)(Th.Quý)	
		4->5							
		6->7			A2-209 10-12		A2-314 13-15		4-6
	Chiều			KCNBTCTNT(3)(T.Anh)		CDE.KTR(3)(Th.Quý)	GDTCT(3)(M.Đông)		
		8->9							
		10->12							
	Tối								
SÁU		1->3	12/1/24					A2-208 1-4	
	Sáng						KTTC1_19(4)(Đ.Khoa)		
		4->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							
	Tối								
BẢY		1->3	13/1/24						
	Sáng								
		4->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							
	Tối								
CN		1->3	14/1/24						
	Sáng								
		4->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							
	Tối								

GHI CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về phòng Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 25

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D21QX1-DN	D22X1-DN	D22K1-DN	D22QX1-DN	D22X2-DN	D22CD2-DN
HAI	Sáng	1->3	08/1/24		A2-206 4-6	X-TH 11-15			
		4->5			KTRCTR(3)(K.Sơn)	ĐACTKT.19(5)(H.Vũ)			
	Chiều	6->7							
		8->9		A2-207 1-4		A2-209 1-3			
				DAUTHAU(4)(N.Khang)		NLKTR.NO(3)(Đ.Đức)			
		10->12							
	Tối								
BA	Sáng	1->3	09/1/24		5-8	X-TH 16-20			
		4->5			GDTC4(4)(M.Đồng)	ĐACTKT.19(5)(H.Vũ)			
	Chiều	6->7							
		8->9		A2-207 5-8		A2-209 4-7	A2-208 4-6		
				DAUTHAU(4)(N.Khang)		NLKTR.NO(4)(Đ.Đức)	KCCTR(3)(Q.Hòa)		
		10->12							
	Tối								
TƯ	Sáng	1->3	10/1/24		A2-206 4-6	A2-209 8-11			
		4->5			KCBTCT(3)(T.Anh)	NLKTR.NO(4)(Đ.Đức)			
	Chiều	6->7							
		8->9		A2-207 9-12			A2-312 4-6		
				DAUTHAU(4)(N.Khang)			AV2(3)(Th.Nhung)		
		10->12							
	Tối								
NHÀ	Sáng	1->3	11/1/24		A2-206 7-9	A2-209 12-15			
		4->5			KTRCTR(3)(K.Sơn)	NLKTR.NO(4)(Đ.Đức)			
	Chiều	6->7							
		8->9		A2-207 13-15			4-6		
				DAUTHAU(3)(N.Khang)			GDTC4(3)(M.Đồng)		
		10->12							
	Tối								
SÁU	Sáng	1->3	12/1/24		A2-VT2 1-4	1-4			
		4->5			THUD2_N1(4)(C.Duy)	GDTC4(4)(M.Đồng)			
	Chiều	6->7							
		8->9			A2-VT2 1-4		A2-208 7-9		
					THUD2_N2(4)(C.Duy)		KCCTR(3)(Q.Hòa)		
		10->12							
	Tối						A2-206 1-4	A2-207 1-3	
BẢY	Sáng	1->3	13/1/24					ĐAX.KTTC2(4)(Q.Nhật)	HOCMAY(3)(K.Cường)
		4->5							A2-207 4-6
	Chiều	6->7							HOCMAY(3)(K.Cường)
		8->9							
		10->12							A2-207 7-9
	Tối								HOCMAY(3)(K.Cường)
CH	Sáng	1->3	14/1/24					A2-206 5-8	A2-207 10-12
		4->5						ĐAX.KTTC2(4)(Q.Nhật)	HOCMAY(3)(K.Cường)
	Chiều	6->7							
		8->9							A2-207 13-15
									HOCMAY(3)(K.Cường)
		10->12							
	Tối								

GIỚI THIỆU: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về phòng Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 25

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D23X1-DN	D23K1-DN	D23QX1-DN	D23X2-DN	D23CD2-DN	D23K2-DN
HAI		1->3	08/1/24	4-6 GDTC2(3)(M.Đông)	VỀ-MT 1-5 MTHUAT3(5)(H.Sang)	ÔN THI			
	Sáng	4->5							
		6->7							
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
BA		1->3	09/1/24		VỀ-MT 6-10 MTHUAT3(5)(H.Sang)	A2-206 thi hết hp CHCS(C.Duy)			
	Sáng	4->5							
		6->7		A2-VT2 29-32 TINDC(4)(T.Hậu)					
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
TƯ		1->3	10/1/24	ÔN THI					
	Sáng	4->5							
		6->7			A2-312 4-6 AV2(3)(Th.Nhung)	A2-208 4-6 CHCTR(3)(C.Bàn)			
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
NHĂM		1->3	11/1/24	A2-208 1-3 SBVL1(3)(C.Bàn)	X-TH 1-5 ĐA.CS3(5)(H.Sang)				
	Sáng	4->5							
		6->7			A2-VT2 37-40 TINDC(4)(T.Hậu)	A2-VT2 37-40 TINDC(4)(T.Hậu)			
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
SÁU		1->3	12/1/24	A2-206 thi hết hp THMLN(Q.Vinh)		A2-209 1-4 THMLN(4)(Q.Vinh)			
	Sáng	4->5							
		6->7							
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
BẢY		1->3	13/1/24	A2-VT2 33-36 TINDC(4)(T.Hậu)		A2-VT2 41-hết TINDC(4)(T.Hậu)	A2-208 50-53 CHCS(4)(C.Duy)	A2-208 50-53 CHCS(4)(C.Duy)	A2-209 48-51 CTKT1(4)(K.Sơn)
	Sáng	4->5							
		6->7			A2-VT2 41-hết TINDC(4)(T.Hậu)		A2-208 55-57 SBVL1(3)(C.Bàn)	A2-208 55-57 SBVL1(3)(C.Bàn)	A2-209 52-54 CTKT1(3)(K.Sơn)
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
CN		1->3	14/1/24				A2-208 58-hết SBVL1(3)(C.Bàn)	A2-208 58-hết SBVL1(3)(C.Bàn)	VỀ-MT 5-8 MTHUAT2(4)(H.Sang)
	Sáng	4->5							
		6->7					A2-208 28-hết XSTK(3)(A.Việt)	A2-208 28-hết XSTK(3)(A.Việt)	VỀ-MT 9-12 MTHUAT2(4)(H.Sang)
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								

GHỊ CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về phòng Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)